

Số: **647**/QĐ-UBND

Thủy Nguyên, ngày **19** tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Quản lý di tích
lịch sử - văn hóa phường Thủy Nguyên và các Tiểu ban Quản lý di tích
lịch sử - văn hóa trên địa bàn phường Thủy Nguyên**

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG THỦY NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/06/2025;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21/9/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 2166/VBHN-BVHTTDL ngày 24/05/2024 của Bộ văn hóa, Thể thao và Du lịch Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa.

Căn cứ Thông tư số 05/2025/TT-BVHTTDL ngày 13/05/2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thông tư quy định chi tiết về nhiệm vụ chuyên môn của bảo tàng; gửi lưu trữ hiện vật, tư liệu về Di sản văn hóa phi vật thể, Di vật, Cổ vật, Bảo vật Quốc gia, Di sản tư liệu hoạt động nghiên cứu, sưu tầm và tư liệu hóa Di sản văn hóa phi vật thể cho người Việt nam định cư ở nước ngoài và hoạt động nghiên cứu, sưu tầm Di sản tư liệu; chương trình, tài liệu, tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cho nhân lực quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị Di sản văn hóa.

Căn cứ Quyết định số 21/2020/QĐ-UBND ngày 27/8/2020 của UBND thành phố Hải Phòng ban hành quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 647/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của UBND phường Thủy Nguyên về việc thành lập Ban quản lý di tích lịch sử - văn hóa phường Thủy Nguyên;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội phường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Quản lý di tích lịch sử - văn hóa phường Thủy Nguyên và các Tiểu ban Quản lý di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn phường Thủy Nguyên (Có quy chế kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.



Điều 3. Văn phòng UBND và HĐND phường, Phòng Văn hóa – Xã hội và các thành viên Ban Quản lý di tích lịch sử - văn hóa, Tiểu ban Quản lý di tích lịch sử - văn hóa phường Thủy Nguyên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- CT, PCT UBND phường;
- Như điều 3;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Viễn



ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG THỦY NGUYÊN



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thủy Nguyên, ngày 19 tháng 8 năm 2025

QUY CHẾ

**Hoạt động của Ban Quản lý di tích
lịch sử - văn hóa phường Thủy Nguyên và các Tiểu ban Quản lý di tích
lịch sử - văn hóa trên địa bàn phường Thủy Nguyên**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 647/QĐ-UBND ngày 19/8/2025
của Ủy ban nhân dân phường Thủy Nguyên)

CHƯƠNG I

VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, QUYỀN HẠN, NHIỆM VỤ

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Ban Quản lý di tích lịch sử - văn hóa phường Thủy Nguyên (viết tắt là *Ban Quản lý di tích*) và Tiểu ban Quản lý di tích lịch sử - văn hóa (viết tắt là *Tiểu ban Quản lý di tích*) được Ủy ban nhân dân phường Thủy Nguyên thành lập trên cơ sở tham mưu của Phòng Văn hóa - Xã hội phường và thống nhất, đề xuất của Hội đồng làng văn hóa, các tổ dân phố có di tích.

2. Ban Quản lý di tích phường có chức năng giúp Ủy ban nhân dân phường quản lý, bảo tồn, khai thác và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn phường, chịu sự chỉ đạo quản lý trực tiếp, toàn diện của Ủy ban nhân dân phường và chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Phòng Quản lý Di sản (Sở Văn hóa – Thể thao và Du lịch).

3. Tiểu ban quản lý di tích có nhiệm vụ giúp Ban Quản lý di tích phường trực tiếp thực hiện công tác bảo vệ, khai thác và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xếp hạng; thường xuyên báo cáo, xin ý kiến Ban Quản lý di tích trước khi tiến hành các hoạt động bảo vệ, khai thác và phát huy giá trị di tích và chỉ tiến hành khi được Ban Quản lý di tích phường đồng ý. Đối với hoạt động bảo tồn di tích (*trùng tu, tôn tạo, mua sắm đồ thờ tự...*) và tổ chức hoạt động lễ hội phải báo cáo Ủy ban nhân dân phường và được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt mới được triển khai thực hiện.

4. Ban Quản lý di tích phường thành lập: Ban khánh tiết để trông coi, bảo vệ, chuẩn bị các lễ nghi ngày sóc vọng, lễ hội tại di tích và tổ chức các hoạt động giao hiếu với các di tích trên địa bàn phường cũng như các địa phương khác; Ban Kiến thiết tham mưu cho Ban Quản lý di tích phường và Ủy ban nhân dân phường trong việc huy động các nguồn lực xã hội hóa để trùng tu, tôn tạo di tích (*nhiệm vụ được xác định cụ thể trong các Quyết định*)

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn



1. Ban Quản lý di tích phường tham mưu cho Ủy ban nhân dân phường thành lập các Tiểu ban Quản lý tại các di tích trên địa bàn. Mỗi di tích hoặc cụm di tích lịch sử - văn hóa được xếp hạng chỉ được thành lập một Tiểu ban quản lý di tích duy nhất chịu trách nhiệm trong công tác quản lý, sử dụng di tích.

2. Tổ chức các hoạt động bảo vệ và khai thác phát huy giá trị văn hóa của các di tích được giao phải đảm bảo các quy định của Nhà nước. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân phường hoàn thiện các hồ sơ liên quan đề nghị các cấp có thẩm quyền được phân cấp xem xét quyết định.

a) Đối với lĩnh vực bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích được xếp hạng làm đúng theo các nội dung quy định tại Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25/12/2018 của Chính phủ *“Quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh”* và Quyết định 21/2020/QĐ-UBND ngày 27/8/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về *“Ban hành Quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn thành phố Hải Phòng”*.

Đối với việc cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới công trình tín ngưỡng, công trình tôn giáo, công trình phụ trợ thuộc cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo và di dời công trình tín ngưỡng, công trình tôn giáo phải theo đúng quy định của Luật tín ngưỡng, tôn giáo.

Tham mưu xây dựng phương án đảm bảo vệ sinh môi trường trong hoạt động bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích hoặc xây mới hạng mục liên quan đến di tích theo quy định tại Điều 15, Thông tư Liên tịch số 19/2013/TTLT-BTNMT ngày 30/12/2013 giữa Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn bảo vệ môi trường trong hoạt động du lịch, tổ chức lễ hội, bảo vệ và phát huy di tích.

b) Đối với nội dung xếp hạng di tích các cấp thực hiện theo Thông tư số 09/2011/TT-BVHTTDL ngày 14/7/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch *“quy định về nội dung hồ sơ khoa học để xếp hạng di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh”* và điều 5 về xếp hạng di tích, tổ chức đón Bằng xếp hạng di tích tại Quyết định 21/2020/QĐ-UBND ngày 27/8/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng

3. Ban Quản lý di tích phường và Tiểu ban Quản lý di tích thường xuyên tổ chức các hoạt động thống kê, kiểm đếm hiện vật, cổ vật, di vật có giá trị di tích đã được Bảo tàng Hải Phòng và Phòng Quản lý di sản kiểm kê và lập Phiếu theo dõi; kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân phường những trường hợp mất cắp, các hành vi gây tổn hại đến di vật, cổ vật tại di tích; Chỉ đạo và định hướng việc tiếp nhận công đức bằng hiện vật của các tổ chức, cá nhân tại các di tích, kiên quyết không tiếp nhận các hiện vật sử dụng biểu tượng, mỹ thuật, linh vật không phù hợp với văn hóa Việt Nam.

4. Ban Quản lý di tích phường chủ trì, chỉ đạo các Tiểu ban Quản lý di tích tham mưu cho Ủy ban nhân dân phường xây dựng các phương án tổ chức huy

động các nguồn lực xã hội hóa hoạt động bảo tồn, tôn tạo di tích, tổ chức lễ hội theo quy định của Nhà nước và địa phương.

5. Ban Quản lý di tích phường chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức lễ hội truyền thống, hoạt động văn hóa, văn nghệ tại các di tích tại địa phương. Đảm bảo về môi trường khi tổ chức lễ hội như kiểm soát, hạn chế tiếng ồn, bố trí khu vực vệ sinh đảm bảo điều kiện, sắp xếp phương tiện vận chuyển, khu vực kinh doanh, dịch vụ và các nguyên nhân gây ô nhiễm khác... quy định tại Nghị định số 110/2018/NĐ-CP ngày 29/8/2018 của Chính phủ “*Quy định về quản lý và tổ chức lễ hội*” và Chương III, Thông tư Liên tịch số 19/2013/TTLT-BTNMT ngày 30/12/2013 giữa Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

6. Ban quản lý di tích phường tham mưu cho Ủy ban nhân dân phường về việc gắn biển chỉ dẫn di tích trên địa bàn; xây dựng nội quy, sơ đồ bảo vệ, tờ gấp giới thiệu tại di tích, hướng dẫn và tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân tham quan và tổ chức các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định.

7. Tham gia lập hồ sơ đất đai của di tích đang quản lý, sử dụng gửi cơ quan chức năng xem xét, thẩm định và trình Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; thực hiện quản lý sử dụng hiệu quả diện tích đất được giao đúng với mục đích, khoanh vùng bảo vệ di tích.

8. Tổ chức các hoạt động dịch vụ tại di tích được giao quản lý phù hợp với quy định hiện hành và triển khai thực hiện tốt công tác vệ sinh môi trường tại các di tích thuộc thẩm quyền quản lý.

9. Ban Quản lý di tích phường thường xuyên hướng dẫn các cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo, người trụ trì, Tiểu ban Quản lý di tích về việc thực hiện nếp sống văn minh tại các cơ sở tín ngưỡng, cơ sở tôn giáo theo quy định tại Thông tư liên tịch số 04/2014/TTLT-BVHTTDL-BNV giữa Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Nội vụ về Hướng dẫn việc thực hiện nếp sống văn minh tại cơ sở tín ngưỡng, cơ sở tôn giáo.

10. Ban Quản lý di tích phường định kỳ tổ chức kiểm tra và phối hợp với các cơ quan chức năng kiểm tra để giữ gìn và phát huy giá trị di tích. Lập biên bản kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong khu vực được giao quản lý. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân phường kiện toàn các Tiểu ban Quản lý di tích hoặc thay đổi thành viên trong Ban Quản lý di tích và Tiểu ban Quản lý di tích nếu có vi phạm.

11. Thực hiện báo cáo định kỳ tháng, quý, 6 tháng, năm và báo cáo đột xuất với Phòng Quản lý Di sản, Ủy ban nhân dân phường và cơ quan có liên quan theo quy định.

12. Thực hiện các nhiệm vụ khác do cấp có thẩm quyền giao.

Điều 3. Các hành vi bị nghiêm cấm

Ban quản lý di tích có trách nhiệm quản lý, nghiêm cấm mọi tổ chức và cá nhân thực hiện các hành vi sau đây:

1. Làm thay đổi yếu tố gốc cấu thành di tích như đưa thêm, di dời, thay đổi hiện vật trong di tích hoặc tu bổ, phục hồi không đúng với yếu tố gốc cấu thành di tích và các hành vi khác khi chưa được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, tuyên truyền giới thiệu sai về nội dung và giá trị của di tích.

2. Chiếm dụng, sử dụng mua bán, chuyển nhượng di tích trái với quy định của Luật Di sản Văn hoá; Hủy hoại hoặc gây nguy cơ hủy hoại cảnh quan môi trường, không gian văn hóa của di tích.

3. Trộm cắp, đào bới, mua bán trái phép di vật, cổ vật thuộc phạm vi quản lý của di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, đưa trái phép di vật, cổ vật ra nước ngoài.

4. Lợi dụng việc bảo vệ và phát huy giá trị di tích để trục lợi, hoạt động mê tín dị đoan và thực hiện những hành vi trái pháp luật.

5. Xuất bản tài liệu, tuyên truyền, giới thiệu sai lệch về nội dung và giá trị của di tích, tự ý lập sự tích, xuyên tạc lịch sử làm tổn hại đến truyền thống và bản sắc văn hóa dân tộc, có tác động xấu đến nhân dân, nguy hại đến an ninh trật tự của địa phương và của quốc gia.

6. Việc quản lý thu chi tài chính cho công tác tổ chức lễ hội và tiên công đức, tài trợ cho di tích và hoạt động lễ hội thực hiện theo đúng Thông tư 04/2023/TT-BTC ngày 19/01/2023 của Bộ Tài chính. Nghiêm cấm sử dụng không đúng mục đích như: cho vay lãi ngoài, sử dụng không nhằm công tác bảo tồn, phát huy di tích như tổ chức chi quà, thăm hỏi, chi công cho thành viên Tiểu ban quản lý di tích, sử dụng cho cá nhân trong Tiểu ban quản lý hoặc người dân “mượn tạm” để kinh doanh, sinh hoạt...

7. Các hành vi bị cấm khác theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG II

BỘ MÁY TỔ CHỨC

Điều 4. Bộ máy tổ chức

1. Ban Quản lý di tích phường và Tiểu Ban Quản lý di tích đối với các di tích, cụm di tích được xếp hạng thành lập bao gồm Trưởng ban, Phó ban và các thành viên.

2. Trưởng ban Quản lý di tích phường và Trưởng Tiểu ban Quản lý di tích là Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường.

3. Phó Trưởng ban: Đối với Ban Quản lý di tích phường, tối đa không quá 03 Phó ban, trong đó 01 Phó ban là Trưởng phòng Văn hóa – xã hội, 01 Phó trưởng ban có thể là công chức Phòng Văn hóa - Xã hội; 01 Phó ban là đại diện Làng Văn hóa hoặc đại diện hệ thống chính trị - xã hội tại Tổ dân phố.

Đối với Tiểu ban Quản lý di tích tối đa không quá 02 Phó trưởng Tiểu ban và do Trưởng Tiểu ban Quản lý di tích quyết định về nhân sự cụ thể trên cơ sở

hiệp thương, thống nhất giữa Làng Văn hóa và đại diện hệ thống chính trị- xã hội tại Tổ dân phố.

4. Thành viên Ban quản lý di tích bao gồm các cá nhân, đại diện các tổ chức có liên quan như: Mặt trận Tổ quốc, Trưởng các đoàn thể, các công chức phường, các ông, bà Bí thư chi bộ, Tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng Ban công tác Mặt trận, Trưởng làng văn hóa. Thành viên của Tiểu Ban quản lý di tích gồm một số thành viên Hội đồng làng Văn hóa, đại diện các dòng họ, những người trực tiếp quản lý, trông coi hoạt động khánh tiết tại di tích, đại diện hệ thống chính trị- xã hội địa phương...

Điều 5. Phân công nhiệm vụ

1. Trưởng Ban Quản lý di tích phường phụ trách chung, tham mưu cho Ủy ban nhân dân phường trong về hoạt động của Ban Quản lý di tích theo những quy định cụ thể tại điều 2, Quy chế này; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân phường trong thực hiện các nhiệm vụ được phân giao. Trưởng Tiểu ban quản lý di tích tham mưu cho Ban Quản lý di tích trong công tác bảo vệ, phát huy giá trị của di tích, cụm di tích được phân công.

2. Nhiệm vụ của Phó ban, các thành viên trong Ban Quản lý di tích phường và Tiểu ban Quản lý di tích do Trưởng ban Quản lý di tích phường và Trưởng tiểu Ban Quản lý di tích phân công.

CHƯƠNG III TÀI CHÍNH

Điều 6. Kinh phí hoạt động

1. Ban Quản lý làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, tinh thần tự nguyện, trách nhiệm nên không có chế độ phụ cấp trách nhiệm, hỗ trợ kinh phí hoạt động từ ngân sách địa phương.

2. Tùy theo điều kiện, Ủy ban nhân dân phường xem xét việc hỗ trợ kinh phí thực hiện các nhiệm vụ cụ thể; đề xuất thành phố công trợ các di tích lịch sử văn hóa xếp hạng trên địa bàn phường. Khuyến khích việc xã hội hóa các nguồn lực phục vụ hoạt động của Ban Quản lý nhưng phải tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân phường.

Điều 7. Tài chính và kiểm tra thu chi tài chính

1. Ban Quản lý di tích phường có tài khoản (*thực hiện theo hướng dẫn của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị*); được sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân phường để thực hiện nhiệm vụ. Các Tiểu ban quản lý di tích lập tài khoản tiền gửi đối với các khoản thu, chi tài chính cho công tác tổ chức lễ hội và tiền công đức, tài trợ cho di tích và hoạt động lễ hội theo quy định của Thông tư số 04/2023/TT-BTC ngày 19/01/2023 của Bộ Tài Chính.



2. Ban Quản lý di tích có trách nhiệm kiểm tra việc thu chi tài chính (*tiền công đức, hỗ trợ khác*) tại các di tích trên địa bàn; định kỳ 6 tháng, 01 năm báo cáo Ủy ban nhân dân phường về tình hình thu chi tài chính tại các di tích trên địa bàn phường; không trích kinh phí thu tại các di tích làm kinh phí hoạt động của Ban Quản lý di tích cấp phường.

3. Các cá nhân được phân công quản lý tiền công đức hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp luật, Nhân dân và Ủy ban nhân dân phường nếu để xảy ra sai phạm trong công tác quản lý tài chính.

4. Ban Quản lý di tích phường tham mưu giúp Ủy ban nhân dân phường kiểm tra, quản lý, hướng dẫn, triển khai các nguồn vốn bao gồm cả ngân sách nhà nước, xã hội hóa trong việc công trợ, đóng góp trong quá trình triển khai các dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

5. Đối với các cụm di tích được xếp hạng như cụm di tích đình - miếu quản lý, sử dụng chung nguồn tiền công đức để phục vụ công tác trùng tu, tôn tạo các di tích trong cụm; đối với cụm di tích đình - đền có thể quản lý, sử dụng riêng tiền công đức nhưng có sự điều phối, hỗ trợ lẫn nhau trong thực hiện các hoạt động trùng tu, tôn tạo.

CHƯƠNG IV MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 8. Mối quan hệ công tác

1. Đối với UBND phường:

Ban Quản lý di tích, Tiểu Ban quản lý di tích chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, trực tiếp của UBND phường về toàn bộ hoạt động của Ban Quản lý di tích và Tiểu Ban quản lý di tích.

2. Đối với Phòng Văn hóa – Xã hội:

Ban Quản lý di tích phường chịu sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Phòng Văn hóa – Xã hội; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo yêu cầu về các mặt hoạt động của Ban Quản lý di tích phường. Tiểu ban Quản lý di tích chịu sự hướng dẫn của Ban Quản lý phường.

3. Đối với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức xã hội trên địa bàn phường: Là mối quan hệ phối hợp công tác.

4. Đối với các vị trụ trì, Tiểu ban Quản lý di tích chưa xếp hạng: Là mối quan hệ phối hợp nhằm bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa của khu di tích.

CHƯƠNG V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9. Điều khoản thi hành

1. Trưởng Ban quản lý di tích phường có trách nhiệm tổ chức triển khai, thực hiện các nội dung của Quy chế này; xây dựng quy chế làm việc và phân công



nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong Ban quản lý di tích phường và Tiểu Ban quản lý di tích để đảm bảo hoạt động đạt hiệu quả.

2. Tham mưu việc thành lập các tiểu ban Quản lý di tích trên cơ sở hiệp thương dân chủ các thành phần tham gia các Tiểu ban quản lý tại các di tích trên địa bàn; Hướng dẫn xây dựng quy chế hoạt động của các Tiểu Ban Quản lý di tích (khi thấy cần thiết).

3. Thành viên Ban Quản lý di tích phường gắn với các chức danh, nhiệm vụ có liên quan. Trong quá trình hoạt động có sự thay đổi về nhân sự, Ban Quản lý di tích phường kịp thời đề nghị Ủy ban nhân dân phường kiện toàn, bổ sung.

4. Trong quá trình thực hiện nếu cần sửa đổi bổ sung cho phù hợp, Ban Quản lý Di tích đề xuất với Ủy ban nhân dân phường và tham vấn Phòng Quản lý – Di sản Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch để sửa đổi cho phù hợp./.

